

Số: /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **07** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Hợp Nhất thuộc Công ty cổ phần Dược Hà Nội Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 09 đường Nguyễn Thị Lưu, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 39/PKĐKHN ngày 04/6/2026; Tổng số người hành nghề: 26 người; Giảm 01.

2. Phòng khám đa khoa CLC Tân Mỹ thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa chất lượng cao Tân Mỹ (Địa chỉ: Lô 22, đường Thân Nhân Trung, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 17/PKĐKTM ngày 11/6/2026; Tổng số người hành nghề: 30 người; Bổ sung 02.

3. Bệnh viện Y học cổ truyền LANQ thuộc Công ty cổ phần Y dược LANQ (Địa chỉ: Số 33, ngõ 26, đường Á Lữ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 134/BVLQ ngày 10/6/2026; Tổng số người hành nghề: 60 người; Giảm 01.

4. Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân (Địa chỉ: Tổ dân phố Tân An, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 14.2026/BVĐKTD ngày 09/6/2026; Tổng số người hành nghề: 143 người; Giảm 01.

5. Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần Y dược Tân Trường Sinh (Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Mỹ 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 114/BVĐKHNBG ngày 10/6/2026; Tổng số người hành nghề: 165 người; Bổ sung 02.

6. Bệnh viện đa khoa Bắc - Thăng Long thuộc Công ty TNHH Y Dược Bắc Thăng Long (Địa chỉ: Tân Tiến, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh)

Danh sách đăng ký hành nghề số 12/BVĐKBTL ngày 11/6/2026; Tổng số người hành nghề: 120 người; Giảm: 01.

7. Trạm Y tế Tân An (Địa chỉ: Tổ dân phố Quán Tráng, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh)



Danh sách đăng ký hành nghề số 03/TYT ngày 12/5/2026; Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm Trạm: 24 người, Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 05; Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

- Tại Trạm Y tế Tân An (Bác sĩ Chu Văn Chung, chứng chỉ hành nghề số 006742/BG-CCHN do Sở Y tế Bắc Giang cấp ngày 20/3/2018 thay cho Bác sĩ Vũ Trí Suất, chứng chỉ hành nghề số 001786/BG-CCHN do Sở Y tế Bắc Giang cấp ngày 31/10/2013;

- Tại Điểm Y tế Tân An trực thuộc Trạm Y tế Tân An (Bác sĩ Vũ Trí Suất, chứng chỉ hành nghề số 001786/BG-CCHN do Sở Y tế Bắc Giang cấp ngày 31/10/2013 thay cho Bác sĩ Nguyễn Thị Xoan, chứng chỉ hành nghề số 0003832/BG-CCHN do Sở Y tế Bắc Giang cấp ngày 16/4/2015.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

UBND PHƯỜNG TÂN AN
TRẠM Y TẾ

Số: 03/TYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân An, ngày 12 tháng 5 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ TÂN AN**
2. Giấy phép hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh: số 801/BN-GPHĐ, ngày 08/01/2026, địa chỉ hoạt động: TDP Quán Tráng, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần; (Tại Điểm Y tế Tân An trực thuộc Trạm Y tế Tân An: số 798/BN-GPHĐ, ngày 11/01/2026, địa chỉ hoạt động: TDP Quán Tráng, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần).
3. Thông tin người đại diện pháp luật: Ông Chu Văn Chung; Trình độ: Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Nội Khoa; Điện thoại: 0988.922.029
4. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Chu Văn Chung, số Căn cước: 024072000946; CCHN số 006742/BG-CCHN ngày cấp 20/3/2018, phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, điện thoại: 0988.922.029; (Tại Điểm Y tế Tân An trực thuộc Trạm Y tế Tân An: Ông Vũ Trí Suất; Số căn cước công dân 024070017727; CCHN số: 001786/BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013, Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi; Điện thoại: 0915.557.241)
5. Thông tin người lập biểu: Lê Thị Ngọc Anh; Điện thoại: 0979.692.698
6. Báo cáo đăng ký hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 24; Số người hành nghề bổ sung: 01; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 05; Thôi hành nghề: 0

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
	A: SỐ NGƯỜI ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)										
1	Chu Văn Chung	- Y sỹ (1999); -Bác sĩ đa khoa (2006); - Bác sĩ CKI chuyên ngành Nội (2017)	Số: 006742/BG-CCHN, ngày cấp 20/3/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh chữ bệnh hệ chuyên khoa nội; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Giám đốc/Người chịu trách nhiệm CMKT Trạm Y tế Tân An	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 02/01/1998 (Theo Quyết định số 107/TCCB ngày 24/12/1997)	Không	Bổ sung người hành nghề; Bổ nhiệm CTNCMKT tại TYT Tân An theo QĐ số 112/QĐ-TYT ngày 12/5/2026 của TYT Tân An

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
2	Nguyễn Hữu Khánh	- Y sỹ YHCT (2005) - Bác sỹ YHCT (2013) - Kỹ thuật nội soi tai mũi họng, (2013) - Kỹ thuật siêu âm tổng quát (ổ bụng và sản phụ khoa) (2014) - Nha khoa cơ bản dành cho cán bộ y tế xã (2015);	Số 006352/BG-CCHN; ngày cấp 31/7/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng phòng	Phòng Hành chính, tài chính, nhân sự; Dược, TBYT/ Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 1/8/2007 (theo QĐ số: 1531/QĐ/UB ND ngày 3/8/2007)	Không	
3	Vũ Thị Huyền	- Y sĩ sản nhi (1994) - Bác sĩ đa khoa (2003) - Siêu âm tổng quát (2011) - Nha khoa cơ bản dành cho cán bộ y tế xã (2015) - Hướng dẫn, chẩn đoán điều trị và dự phòng bệnh lao (2021) - Chẩn đoán điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B,c mãn tính (2023) - Chuyên khoa Tâm thần (2023)	Số 0003838/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 21/01/1995 (theo QĐ số 05/QĐ-UB ngày 21/01/1995)	Không	
4	Nguy Văn Hưng	- Bác sĩ đa khoa (2005), - Siêu âm tổng quát (2010). - Nha khoa cơ bản dành cho cán bộ y tế xã (2015). - Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị dự phòng lao (2022). - Chuyên khoa Tâm thần (2023)	Số: 0004023/BG-CCHN ngày cấp 24/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 30/12/1998 (theo QĐ: 446/TCCB ngày 30/12/1998 của Sở y tế tỉnh Bắc giang)	Không	Chuyển hành nghề từ Điểm Y tế Tân An đến Trạm Y tế Tân An

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
5	Hà Thị Hải	- TC Y sĩ sản nhi (1998) - Cao đẳng hộ sinh (2021)	Số 0003835/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ sản nhi	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/07/1999 (theo QĐ 162/TCCB ngày 01/7/1999)	không	Chuyển hành nghề từ Điểm Y tế Tân An đến Trạm Y tế Tân An
6	Nguyễn Thị Hạnh	- TC điều dưỡng (2000) - Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 0003812/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/02/2010 (theo QĐ số 237/QĐ-UBND ngày 04/2/2010)	Không	
7	Nguyễn Thị Hòa	- Hộ sinh trung học(2002); - Cao đẳng hộ sinh (2020)	Số: 0003811/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Qui định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/4/2008 (theo QĐ: 308/QĐ-UBND ngày 21/3/2008 của Chủ tịch UBND Huyện Yên Dũng)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
8	Trịnh Văn Diện	- Bác sĩ đa khoa (2001) - Siêu âm tổng quát (2011) - Kỹ thuật điện tim cơ bản (2013) - Hướng dẫn chẩn đoán điều trị và phòng bệnh Lao cấp (2021); - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023) - Chuyên khoa Tâm thần (2023)	Số 0003814/BG-CCHN; ngày cấp 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp; Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Trưởng khoa	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/9/1993 (theo QĐ 101/QĐ-UB ngày 01/9/1993 của UBND xã Tân An)	Không	
9	Lê Thị Ngọc Anh	- Bác sĩ Y học dự phòng (2015) - Chứng chỉ Dinh dưỡng lâm sàng và tiết chế (2024)	Số 000750/BN-GPHN ngày cấp 13/10/2025	Y học dự phòng	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ YHDP; Dinh dưỡng lâm sàng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/02/2016 (theo QĐ số 27/QĐ-BV ngày 25/01/2016)	Không	
10	Tạ Xuân Thuyết	- Y sỹ đa khoa (1991);	Số 003831/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ đa khoa	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 21/01/1995 (Theo QĐ 05/UB của UBND tỉnh Hà Bắc)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
11	Hoàng Thị Xuân	- Định hướng Y sỹ YHCT (2001) - Đại học điều dưỡng (2025)	Số 0004263/BG-CCHN ngày cấp 29/6/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 10/03/2008 (theo QĐ số: 113/SNV-XDCQ ngày 10/03/2008)	Không	
12	Hà Thị Hằng	- Y sỹ sản nhi (1999) - Định hướng chuyên khoa Y học cổ truyền (2004);	Số: 0003810/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Khám chữa bệnh hệ Sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ sản nhi	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 19/07/2001 (theo CV: 106-TCCB ngày 19/07/2001 của Sở Y Tế tỉnh Bắc Giang)	Không	
13	Hà Văn Nam	- Trung cấp điều dưỡng (2000), - Đại học điều dưỡng (2020),	Số 0003813/BG-CCHN, ngày cấp 16/4/2015	Quy định tại quyết định số: 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/4/2008 (theo QĐ: 299/QĐ-UBND ngày 21/3/2008 của Chủ tịch UBND Huyện Yên Dũng)	Không	
14	Đỗ Thị Thu Hạnh	- Hộ sinh trung học (2003) - Đại học điều dưỡng (2020)	0003858/BG-CCHN; cấp ngày 16/4/2015	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Quyết định số 1397/QĐ-SNV ngày 24/12/2007	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
15	Trần Thị Sen	- TC điều dưỡng (1994) - Đại học điều dưỡng (2010)	Số 001834./BG-CCHN; ngày cấp 31/10/2013.	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng; Thực hiện các kỹ thuật theo Chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Phòng bệnh, an toàn thực phẩm; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh, cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 01/7/1994 (Theo Quyết định số 241/TCCB ngày 13/3/1996)	Không	
16	Hà Thị Thơm	- Trung cấp nữ hộ sinh (2002) - Cao đẳng nữ hộ sinh (2020)	Số 0004260/BG-CCHN ngày cấp 29/6/2015	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh	Không	Phòng Dân số, trẻ em và bảo trợ xã hội; Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Trạm Y tế Tân An	Ngày 1/8/2007 (theo QĐ số: 1531/QĐ/UBND ngày 3/8/2007)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
17	Vũ Trí Suất	- Y sỹ sản nhi (1998); - Bác sĩ đa khoa (2003); - Bác sĩ CKI chuyên ngành Nội (2012) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan virus B, C mạn tính (2023); - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân tăng huyết áp; - Điện tâm đồ cơ bản (2024);	Số: 001786/BG-CCHN, ngày cấp 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ nội - nhi.	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh chữ bệnh hệ Nội - nhi; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Phó Giám đốc/Người chịu trách nhiệm CMKT Điểm Y tế Tân An	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điểm Y tế Tân An	Ngày 10/07/1991 (Theo Quyết định số 02/QĐ-UB ngày 10/07/1991)	Không	Bãi nhiệm CTNCMKT tại TYT Tân An theo QĐ số 110/QĐ-TYT ngày 12/5/2026 của TYT Tân An; Bãi nhiệm CTNCMKT tại ĐYT Tân An theo QĐ số 113/QĐ-TYT ngày 12/5/2026 của TYT Tân An
18	Nguyễn Thị Xoan	- Bác sĩ đa khoa (2006); - Siêu âm tổng quát (2009); - Kỹ thuật ghi điện tim cơ bản (2013); - Nha khoa cơ bản dành cho cán bộ y tế xã (2015) - Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao (2021) - Chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh nhân viêm gan B, C mạn tính (2023) - Chuyên khoa Tâm thần (2023) - CNKT trong xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm (2024)	Số0003832/B G-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điểm Y tế Tân An	Ngày 21/01/1995 (Theo QĐ 05/UB của UBND tỉnh Hà Bắc)	Không	Bãi nhiệm CTNCMKT tại ĐYT Tân An theo QĐ số 111/QĐ-TYT ngày 12/5/2026 của TYT Tân An

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
19	Nguyễn Ngọc Sích	- Bác sĩ đa khoa (2015) - Chuyên khoa Tâm thần (2023)	Số 007586/BG-CCHN ngày cấp 20/4/2020	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điểm Y tế Tân An	Ngày 31/12/2015 theo QĐ 3008/QĐ-SNV, ngày 31/12/2015)	Không	
20	Nguyễn Văn Vịnh	- Y sỹ đa khoa (1993) - Bác sỹ đa khoa. (2008) - Chuyên khoa Tâm thần (2023)	Số 0003964/BG-CCHN; ngày cấp 24/4/2015	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ, Khám chữa bệnh đa khoa; Quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp; Thực hiện các kỹ thuật theo chứng chỉ/chứng nhận đào tạo	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điểm Y tế Tân An	Ngày 15/4/1997 (theo QĐ số 899/QĐ-snv 16/10/2015)	Không	Chuyển hành nghề từ Trạm Y tế Tân An đến Điểm Y tế Tân An
21	Phạm Văn Phương	- TC Y sỹ định hướng y học cổ truyền (2001) - Đại học điều dưỡng (2025)	Số 0004262/BG-CCHN ngày cấp 29/6/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ YHCT	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điểm Y tế Tân An	Ngày 01/12/2002 (Theo HĐLĐ số 394/TCCB ngày 25/11/2002)	Không	
22	Hoàng Thị Sử	- TC định hướng chuyên khoa sản nhi (1993)	Số 0003836/BG-CCHN ngày 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ sản nhi	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điểm Y tế Tân An	- Ngày 21/01/1995 (theo QĐ số 05/QĐ-UB ngày 21/01/1995)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
23	Chu Thị Thuyên	- Y sỹ sản nhi (1992)	Số 003833/BG-CCHN ngày cấp 16/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản nhi	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ sản nhi	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điều Y tế Tân An	Ngày 21/01/1995 (Theo QĐ 05/UB của UBND tỉnh Hà Bắc)	Không	
24	Hoàng Thị Sáng	- TC điều dưỡng (2010) - CĐ điều dưỡng (2023)	Số 0003786 BG-CCHN ngày cấp 16/04/2015	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV vv ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch VCYT ĐD	Từ 7h00 đến 17h00. Từ thứ Hai đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh; cận lâm sàng; Điều Y tế Tân An	Ngày 07/07/2011 (theo QĐ 1637/QĐ-UBND huyện Yên Dũng)	Không	
B: SỐ NGƯỜI THÔI HÀNH NGHỀ											

Trạm Y tế Tân An chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (đăng tải);
- Lãnh đạo TYT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Chu Văn Chung